

Bản án số: 84/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 19/8/2024

V/v “TrA chấp ly hôn, nuôi con”

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Sang
- Bà Thi Thị ThA Trúc

Thư ký phiên tòa: Châu Thị Phụng Liên - Cán bộ Tòa án nhân dân Hện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Nguyễn Hoàng Phúc Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Hện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 487/2024/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2024 về việc “TrA chấp ly hôn, nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2024/QĐST - HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2024 và giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:* Huỳnh Thị D, sinh năm 1995 (có đơn xin xét xử vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Phú Nhiêu, xã Mỹ Chánh, Hện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh
- Bị đơn:* Lê Văn H, sinh năm 1996 (vắng mặt)
Địa chỉ: Khóm 3, thị Trấn Châu Thành, Hện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

NỘI D VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của chị Huỳnh Thị D như sau:

Chị D và A H chung sống năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND thị Trấn Châu Thành năm 2019. Thời gian chung sống có 01 con chung tên Huỳnh Thị A, sinh ngày 10/9/2014. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do A H bỏ gia đình đi theo người phụ nữ khác chung sống như vợ chồng. Nay chị D xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu tòa giải quyết như sau:

Về hôn nhân: Chị D yêu cầu được ly hôn với A H.

Về con chung: Chị D yêu cầu được tiếp tục nuôi con. Không yêu cầu A H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: không có nên không yêu cầu tòa giải quyết.

* **Phía A Lê Văn H** Tòa án đã thông báo thụ lý, thông báo tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập xét xử nhiều lần nhưng A H vắng mặt không rõ lý do

cũng không có văn bản trả lời cho Tòa án biết về việc khởi kiện của chị Huỳnh Thị D

* **Cháu Huỳnh Thị A có tự khai:** Nếu ba mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng sống với mẹ.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã nhận định:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Những vấn đề khác Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án hôn nhân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với các đương sự từ khi thụ lý cũng như tại phiên tòa hôm nay chưa thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của chị D cho chị được ly hôn với A H. Về con chung: Giao con chung Huỳnh Thị A cho chị D nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị D không yêu cầu nên không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét. Về án phí buộc đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trả lời tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án chị D có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. A H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự đủ căn cứ để xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị D và A H chung sống với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND thị Trấn năm 2019 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống A H bỏ gia đình đi chung sống với người phụ nữ khác. Từ đó chị D và A H ly thân nhau. Tòa án đã tổ chức hòa giải động viên A H đoàn tụ lại với nhau nhưng A H không đến nên không hòa giải được, chị D cương quyết ly hôn. Cho thấy mục đích hôn nhân không đạt được chung sống cũng không hạnh phúc nên hội đồng xử án chấp nhận cho chị D được ly hôn với A H.

[3] Về con chung: Từ khi ly thân nhau đến nay chị D là người trực tiếp nuôi con cũng đảm bảo sự phát triển bình thường của bé, cháu A cũng có nguyện vọng sống với mẹ nên chấp nhận yêu cầu xin được tiếp tục nuôi con của chị D cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu A.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị D không yêu cầu nên không xem xét

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Quan điểm của Vị đại diện kiểm sát nhân dân Hện Châu Thành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; 35; 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị D cho chị được ly hôn với A Lê Văn H.

Về con chung: Giao con chung Huỳnh Thị A, sinh ngày 10/9/2014 cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. A H được quyền tới lui, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị D không yêu cầu nên không xem xét

Về tài sản chung: Không có nên không xem xét

Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

Về án phí: Chị D nộp 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, số tiền này được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004008 ngày 14/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện Châu Thành; Chị D không phải nộp nữa.

- Án xử công khai, vắng mặt nguyên đơn - bị đơn. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND Hện Châu Thành;
- THADS Hện Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thu Hằng